

Số: 248 /BC-UBND

Quảng Trị, ngày 05 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, QP-AN tháng 11 và 11 tháng năm 2017

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

a. Nông nghiệp:

- Về trồng trọt:

Cây hàng năm: Năm 2017, toàn tỉnh đã gieo cấy được 50.302,3 ha lúa, tăng 1,1% (+546,6 ha) so với năm trước¹; ngô gieo trồng 4.249,1 ha, tăng 4% (+163,5 ha); khoai lang 2.492,1 ha, tăng 2,17% (+53 ha); cây sắn 12.295 ha, giảm 5,42% (-704,3 ha); lạc 3.846,2 ha, giảm 3,24% (-128,6 ha); rau các loại 5.285,4 ha, tăng 3,67% (+187 ha); đậu các loại 1.761,5 ha, tăng 1,11% (+19,3 ha)...

Năng suất lúa bình quân năm 2017 ước đạt 48,3 tạ/ha, giảm 4,6 tạ/ha so với năm 2016²; cây ngô năng suất ước đạt 33 tạ/ha, tăng 1,5 tạ/ha; cây khoai lang năng suất ước đạt 76,5 tạ/ha, tăng 2,3 tạ/ha; cây sắn năng suất ước đạt 168,1 tạ/ha, tăng 0,1 tạ/ha; cây lạc năng suất ước đạt 19,6 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha; rau các loại năng suất ước đạt 98,9 tạ/ha, tăng 2,3 tạ/ha; đậu các loại năng suất ước đạt 10,3 tạ/ha, tăng 0,2 tạ/ha...

Tính chung năm nay, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 257.180,4 tấn, giảm 6,79% (-18.746,1 tấn); trong đó: sản lượng lúa ước đạt 243.148,2 tấn, giảm 7,57% (-19.905,9 tấn)³. Sản lượng ngô ước đạt 14.032,2 tấn, tăng 9,01% (+1.159,9 tấn). Sản lượng khoai lang ước đạt 19.065,8 tấn, tăng 5,28% (+956,4 tấn). Sản lượng sắn ước đạt 206.671,7 tấn, giảm 5,36% (-11.716,5 tấn). Sản lượng lạc ước đạt 7.524 tấn, giảm 1,17% (-89,1 tấn). Sản lượng rau các loại ước đạt 52.266,7 tấn, tăng 6,13% (+3.020,1 tấn). Sản lượng đậu các loại ước đạt 1.817 tấn, tăng 2,83% (+50 tấn)...

¹ Trong đó: Vụ Đông Xuân 25752,6 ha, tăng 0,22% (+57 ha) so với vụ Đông Xuân năm 2015-2016; vụ Hè Thu 22503,4 ha, tăng 1,56% (+345,5 ha) so với vụ Hè Thu năm 2016; vụ Mùa 2046,3 ha, tăng 7,58% (+144,1 ha) so với vụ Mùa năm 2016

² Trong đó: năng suất lúa vụ Đông Xuân 2016-2017 đạt 56,8 tạ/ha, giảm 0,1 tạ/ha so với vụ Đông Xuân năm 2015-2016; năng suất lúa vụ Hè Thu năm 2017 đạt 42,2 tạ/ha, giảm 9,7 tạ/ha so với vụ Hè Thu năm 2016; năng suất lúa vụ Mùa ước đạt 9,8 tạ/ha, bằng vụ Mùa năm 2016

³ Sản lượng lúa vụ Đông Xuân 2016-2017 đạt 146158,1 tấn, giảm 0,1% (-142,9 tấn) so với vụ Đông Xuân năm 2015-2016. Sản lượng lúa vụ Hè Thu năm 2017 đạt 94984,7 tấn, giảm 17,33 tấn (-19906,5 tấn) so với vụ Hè Thu năm 2016. Sản lượng lúa vụ Mùa ước đạt 2005,4 tấn, tăng 7,71% (+143,5 tấn)

- *Về chăn nuôi:* Ước tính đến 30/11/2017, đàn trâu có 26.905 con, tăng 0,58% so với cùng thời điểm năm 2016; đàn bò có 66.807 con, giảm 3,72%; đàn lợn thịt có 186.202 con, giảm 15,35%; đàn gia cầm có 2.496 nghìn con, giảm 3,03%⁴; Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 11/2017 ước tính đạt 3.098 tấn, giảm 7,31% so với tháng cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng năm 2017 sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước tính đạt 33.714 tấn, giảm 6,71% so với cùng kỳ năm trước. Từ đầu năm đến nay đã phát sinh dịch lở mồm long móng, tụ huyết trùng trên đàn gia súc và dịch cúm H5N1, H5N6 trên đàn gia cầm; số lượng gia súc, gia cầm bị tiêu hủy do dịch bệnh là 12 con lợn và 2.787 con gia cầm.

b. Lâm nghiệp:

Tháng 11/2017, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 11.650 m³, tăng 2,9% so với tháng cùng kỳ năm 2016; khai thác củi ước đạt 10.240 ste, giảm 6,18%. Tính chung 11 tháng năm 2017, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 3.950 ha, giảm 7,06 % so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước đạt 2.100 nghìn cây, tăng 2,44%; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 435.806 m³, tăng 2,81%; sản lượng củi khai thác ước đạt 182.482 ste, giảm 1,89%.

Công tác bảo vệ rừng được tăng cường. Trong tháng, đã phát hiện và bắt giữ 28 vụ vi phạm hành chính; xử lý hành chính 29 vụ; lâm sản tịch thu 42,9 m³ gỗ các loại; 53 kg động vật rừng và sản phẩm động vật rừng. Tính từ đầu năm đến nay, đã phát hiện, bắt giữ 296 vụ vi phạm hành chính; xử lý hành chính 293 vụ; lâm sản tịch thu 480,2 m³ gỗ các loại và 369,8 kg động vật rừng và sản phẩm động vật rừng.

b. Thủy sản

Tháng 11/2017, do thời tiết mưa lũ nên bà con không thả nuôi thủy sản. Tính chung 11 tháng năm 2017, diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 3.081 ha, giảm 5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: nuôi cá 2.092 ha, giảm 3,77%; nuôi tôm 984 ha, giảm 7,66%; nuôi thủy sản khác 5 ha, tăng 45,35%.

Tổng sản lượng thủy sản tháng 11 ước đạt 13.101 tấn, tăng 74,66% so với tháng cùng kỳ năm trước⁵; trong đó: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 1.102 tấn, tăng 6,68%; Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 1.999 tấn, bằng 2,69 lần. Tính từ đầu năm, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 29.713 tấn, tăng 34,27% so với cùng kỳ năm trước⁶, trong đó: sản lượng thủy sản nuôi trồng ước 7.755 tấn, giảm 4,04%⁷, sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 21.958 tấn, tăng 56,31%⁸.

1.2. Công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11/2017 ước tính giảm 6,09% so với tháng trước⁹, và tăng tăng 14,28%¹⁰ so với tháng cùng kỳ

⁴ Trong đó: đàn gà 2.065 nghìn con, tăng 2,38%.

⁵ Trong đó: cá 2.460 tấn, tăng 100,33%; tôm 411 tấn, tăng 10,63%; thủy sản khác 230 tấn, tăng 30,68%.

⁶ Trong đó: cá 22.024 tấn, tăng 41,02%; tôm 4549 tấn, giảm 0,03%; thủy sản khác 3.140 tấn, tăng 60,18%.

⁷ Trong đó: cá 3.472 tấn, giảm 4,67%; tôm 4.275 tấn, giảm 3,28%

⁸ Trong đó: cá 18.552 tấn, tăng 54,91%; tôm 274 tấn, tăng 109,96%; thủy sản khác 3.132 tấn, tăng 61,36%.

⁹ Trong đó: ngành khai khoáng giảm 8,4%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 7,31%; sản xuất và phân phối điện tăng 1,04%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 0,84%.

năm trước. Tính từ đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 15,02% so với cùng kỳ năm trước¹¹.

Một số sản phẩm chủ yếu trong 11 tháng tăng cao so với cùng kỳ năm trước là: bia lon tăng 25,83%; bộ comple, quần áo tăng 24,47%; ván ép từ gỗ tăng 60,56%; phân hóa học tăng 32,47%; lốp dùng cho xe máy, xe đạp tăng 22,51%; săm dùng cho xe máy, xe đạp tăng 18,25%; điện sản xuất tăng 43,17%. Một số sản phẩm tăng thấp là: quặng inmenit và tinh quặng inmenit tăng 2,65%; đá xây dựng tăng 6,99%; tinh bột sắn tăng 5,95%; nước hoa quả, tăng lực tăng 13,58%; dăm gỗ tăng 8,87%; gạch xây dựng bằng đất sét nung tăng 0,1%; xi măng đen tăng 7,59%; điện thương phẩm tăng 1,41%; nước máy tăng 12,01%. Một số sản phẩm giảm là: quặng titan và tinh quặng titan giảm 31,84%; quặng zircon và tinh quặng zircon giảm 7,96%; gỗ cưa hoặc xẻ giảm 2,3%; dầu nhựa thông giảm 8,55%; tấm lợp proximăng giảm 1,39%...

1.3. Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11/2017 ước đạt 2.072,5 tỷ đồng, tăng 1,27% so với tháng trước và tăng 13,32% so với tháng cùng kỳ năm trước¹². Tính từ đầu năm 2017, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 22.553,2 tỷ đồng, tăng 11,41% so với cùng kỳ năm trước¹³.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2017 tăng 0,44% so với tháng trước; tăng 1,93% so với tháng 12 năm trước và tăng 2,26% so với tháng cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm 2017, tăng 4,56% so với bình quân cùng kỳ năm trước¹⁴.

- Doanh thu vận tải tháng 11/2017 ước tính đạt 111,6 tỷ đồng, tăng 5,94%¹⁵; số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 575,7 nghìn HK, tăng 1,63%; khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 841,1 nghìn tấn, tăng 11,57% so với tháng trước. Tính từ đầu năm 2017, doanh thu vận tải ước đạt 1.125,6 tỷ đồng,

¹⁰ Trong đó ngành khai khoáng tăng 13,42%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,79%; sản xuất và phân phối điện tăng 12,1%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 14,62%..

¹¹ Trong đó: ngành khai khoáng tăng 4,32%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,92%; sản xuất và phân phối điện tăng 17,77%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 4,36%.

¹² Trong đó: doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 1749,3 tỷ đồng, tăng 1,26% so với tháng trước và tăng 13,35% so với cùng kỳ năm trước; tương ứng doanh thu lưu trú và ăn uống đạt 230,4 tỷ đồng, tăng 1,15% và 14,68%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 2,5 tỷ đồng, giảm 1,45% và tăng 12,75%; doanh thu dịch vụ khác đạt 90,3 tỷ đồng, tăng 1,82% và 9,38%..

¹³ Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 19.202,9 tỷ đồng, tăng 10,87%; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 2.382,8 tỷ đồng, tăng 16,05%; dịch vụ lữ hành 29,5 tỷ đồng, tăng 14,05%; doanh thu dịch vụ khác ước đạt 938 tỷ đồng, tăng 10,99% so với cùng kỳ năm trước.

¹⁴ Các nhóm hàng có chỉ số giá giảm là: lương thực giảm 0,75%; thực phẩm giảm 1,95%; bưu chính viễn thông giảm 1,23%; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,73%. Các nhóm hàng có chỉ số giá tăng là: ăn uống ngoài gia đình tăng 4,45%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,67%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 2,26%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 2,04%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,32%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 76,86% (do giá dịch vụ y tế điều chỉnh tăng theo bước 2 của Thông tư Liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính); giao thông tăng 6,15% (do giá xăng dầu điều chỉnh tăng); giáo dục tăng 5,85% (do học phí các cấp học đều tăng); hàng hóa và dịch vụ khác tăng 1,93%.

¹⁵ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 37,1 tỷ đồng, tăng 2,22%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 72,9 tỷ đồng, tăng 8,01%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1,6 tỷ đồng, tăng 2,7%.

tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước¹⁶; số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 6.159,4 nghìn HK, tăng 3,58% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 8.060,1 nghìn tấn, tăng 4,64% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt khách lưu trú tháng 11/2017 ước đạt 28.940 lượt, giảm 1,61% so với tháng trước và tăng 9,46% so với tháng cùng kỳ năm trước; số ngày khách lưu trú ước đạt 37.073 ngày khách, giảm 0,11% so với tháng trước và tăng 8,03% so với cùng kỳ năm trước; lượt khách du lịch theo tour ước đạt 827 lượt, giảm 2,82% so với tháng trước và tăng 8,99% so với cùng kỳ năm trước; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 1.805 ngày khách, giảm 3,53% so với tháng trước và tăng 8,21% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 11 tháng năm 2017, số lượt khách lưu trú ước đạt 367.873 lượt, tăng 10,05% so với cùng kỳ năm trước; số ngày khách lưu trú ước đạt 319.557 ngày khách, tăng 9,50%; lượt khách du lịch theo tour ước đạt 13.242 lượt, tăng 8,36%; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 35.399 ngày khách, tăng 7,62%.

1.4. Tài chính - ngân hàng:

Thu ngân sách trên địa bàn là: 2.088,209 tỷ đồng/DT 2.396 tỷ đồng, đạt 87% dự toán địa phương và bằng 122% cùng kỳ năm 2016, trong đó: Thu nội địa: 1.836,791 tỷ đồng/DT 2.126 tỷ đồng, đạt 86% dự toán địa phương và bằng 125% cùng kỳ năm 2016; Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu 251,418 tỷ đồng, đạt 93% dự toán ĐP và bằng 102% so với cùng kỳ 2016.

Tổng chi ngân sách địa phương: 5.114,792 tỷ đồng/DT 6.891,157 tỷ đồng, đạt 74% dự toán địa phương và bằng 115% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, một số khoản chi cụ thể như: Chi đầu tư phát triển: 631,464 tỷ đồng/ DT 726,4 tỷ đồng, đạt 87% dự toán địa phương; Chi thường xuyên: 3.639,364 tỷ đồng, đạt 83% dự toán địa phương và bằng 112% so với cùng kỳ năm trước (đã bao gồm chi ngoài dự toán từ nguồn dự phòng); Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung (bao gồm chi thực hiện các dự án từ nguồn vốn nước ngoài): 561,578 tỷ đồng, đạt 37% dự toán.

Về ngân hàng: Huy động vốn trên địa bàn đến 31/10/2017 đạt 17.004 tỷ đồng, tăng 1.209 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 7,65% so cuối năm 2016; tăng 2.594 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đến 31/10/2017 đạt 24.611 tỷ đồng, tăng 2.920 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 13,46% so với 31/12/2016; tăng 4.302 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 21,18% so với cùng kỳ năm trước. Nợ xấu đến 31/10/2017: 197 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,8%/tổng dư nợ.

1.5. Đầu tư:

- Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 11/2017 ước thực hiện 108,7 tỷ đồng, giảm 29,77% so với tháng

¹⁶ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 408,5 tỷ đồng, tăng 4,01%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 699,2 tỷ đồng, tăng 9,82%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 17,9 tỷ đồng, tăng 1,65%.

trước và giảm 10,47% so với tháng cùng kỳ năm trước¹⁷; Tính chung 11 tháng năm 2017, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước thực hiện 1.489,9 tỷ đồng, bằng 96,46% kế hoạch năm 2017 và giảm 4,88% so với cùng kỳ năm trước¹⁸.

- Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã cấp phép đầu tư cho 43 dự án với tổng vốn đầu tư 4.641 tỷ đồng, trong đó có một số dự án lớn như Hệ thống cấp nước khu kinh tế Đông nam Quảng Trị, Nhà máy điện gió Hướng Phùng 1, Thủy điện Hướng Phùng, Mở rộng lưu vực bổ sung nước cho công trình thủy lợi - thủy điện Quảng Trị và vùng hạ du, Thủy điện La Tó...

- Về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): từ đầu năm đến nay chưa có dự án mới được cấp phép. Hiện nay số dự án đang hoạt động trên địa bàn là 11 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư là 39,23 triệu USD. Dự ước vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện trong tháng 11/2017 là 377 nghìn USD, tăng 6,43% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng năm 2017 ước thực hiện 3.592,76 nghìn USD, giảm 10,9% so với cùng kỳ năm trước.

1.6. Phát triển doanh nghiệp:

Từ đầu năm đến 30/11/2017, có 286 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 1.991 tỷ đồng, tăng 10% về số doanh nghiệp và tăng 33% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2016; số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt 6,9 tỷ đồng, tăng 21%. Có 51 Chi nhánh đăng ký thành lập tăng 121,7% về số đăng ký so với cùng kỳ năm 2016. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 109 doanh nghiệp, tăng 58% so với cùng kỳ năm 2016; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh là 46 doanh nghiệp, tăng 5%. Số doanh nghiệp ngừng hoạt động và giải thể phần lớn là những doanh nghiệp quy mô nhỏ và siêu nhỏ trong các ngành xây dựng, thương mại và dịch vụ; gặp khó khăn về vốn kinh doanh... Số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 56 doanh nghiệp tăng 12% so với cùng kỳ năm 2016.

2. Về lĩnh vực xã hội:

2.1. Lao động, Thương binh và xã hội: Từ đầu năm đến nay toàn tỉnh có 10.047 lượt lao động được tạo việc làm mới, đạt 105,8% kế hoạch năm¹⁹. Giải quyết việc làm cho 1.934 lao động vùng biển²⁰; tuyển sinh, đào tạo 8.630 người (đạt 90,84% so với kế hoạch)²¹; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động vùng biển 832 người.

¹⁷ Bao gồm: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 90,5 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 14,5 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp xã 3,7 tỷ đồng.

¹⁸ Trong đó: vốn ngân sách tỉnh 1272,9 tỷ đồng, bằng 97% kế hoạch và giảm 6,18%; vốn ngân sách huyện 167,4 tỷ đồng, bằng 93,15% kế hoạch và tăng 2,25%; vốn ngân sách xã 49,6 tỷ đồng, bằng 94,4% kế hoạch và tăng 8,4%.

¹⁹ Trong đó: 5.545 lượt lao động làm việc trong tỉnh, 2.865 lượt lao động làm việc ngoài tỉnh và 1.637 lao động làm việc ở nước ngoài, trong đó làm việc ở nước Lào: 573 lao động, xuất khẩu lao động các nước: 1.064 lao động.

²⁰ Trong đó: 1.090 lao động làm việc trong tỉnh, 397 lao động làm việc ngoài tỉnh và 447 lao động làm việc ở nước ngoài (trong đó 47 lao động làm việc ở nước Lào, 400 xuất khẩu lao động các nước).

²¹ Trong đó: Cao đẳng 310 người; Trung cấp 417 người; Sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng 7.903 người

- *Về Thương binh - Liệt sỹ và người có công*: Trong tháng 11 đã tập trung thụ lý 306 hồ sơ các loại²². Trả lời 22 đơn thư hỏi về chế độ chính sách; tiếp đón, hướng dẫn và trả lời 56 lượt đối tượng đến trực tiếp tại phòng hỏi về chính sách; tiếp đón 309 lượt người và 90 đoàn trong và ngoài tỉnh đến thăm viếng mộ liệt sỹ...

- *Về công tác giảm nghèo bền vững*: Tỉnh đã chỉ đạo các ngành tập huấn cho 43 cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện về nghiệp vụ sử dụng phần mềm quản lý hộ nghèo. Tổ chức kiểm tra, theo dõi và đôn đốc các địa phương thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2017 trên địa bàn tỉnh. Sơ bộ kết quả tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh năm 2017 đã giảm 1,77%, giảm 2.457 hộ nghèo (đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra giảm từ 1,5-2%), tỷ lệ hộ cận nghèo giảm 0,3%, giảm 222 hộ cận nghèo).

- *Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới*: Tổ chức Lễ phát động diêm tại Hải Lăng và hướng dẫn các địa phương triển khai Tháng hành động Vì Bình đẳng giới và Phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2017 với Chủ đề "Chung tay xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái"; tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền về Luật Trẻ em. Chỉ đạo, hướng dẫn 9/9 huyện, thị xã, thành phố thực hiện đánh giá quá trình thực hiện Quyết định số 31/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em....

2.2. Y tế

- *Tình hình dịch bệnh*: Ngay từ đầu năm, tỉnh đã tích cực xây dựng kế hoạch và chủ động triển khai công tác phòng chống dịch bệnh. Các cơ sở y tế đã thực hiện tốt công tác khám, theo dõi, điều trị kịp thời cho các bệnh nhân. Trong 11 tháng không có dịch lớn xảy ra, các bệnh truyền nhiễm giảm so với cùng kỳ như cúm, lỵ trực tràng, tiêu chảy, viêm gan vi rút...²³ và không có trường hợp nào tử vong.

- *Tình hình nhiễm HIV/AIDS*: Trong tháng phát hiện thêm 01 trường hợp nhiễm HIV/AIDS ở Phường 3, thị xã Quảng Trị. Tính đến nay, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 212 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 39 bà mẹ); trong đó có 65 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 95 người.

- *Tình hình ngộ độc thực phẩm*: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra. Tính từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh đã xảy

²² Trong đó: 29 trường hợp trợ cấp hàng tháng; 162 trường hợp hưởng trợ cấp 1 lần; 20 trường hợp giới thiệu đến Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Quảng Trị giám định bị nhiễm chất độc hóa; 15 hồ sơ bà mẹ Việt Nam anh hùng; 03 trường hợp hồ sơ hưởng ưu đãi giáo dục; di chuyển 23 hồ sơ người có công với cách mạng đi và đến; 26 hồ sơ người có công đính chính, bổ sung thông tin; 23 trường hợp thực hiện cấp mới, cấp lại thẻ, giấy chứng nhận các loại; 02 trường hợp cấp sổ trang cấp dụng cụ chỉnh hình; 03 trường hợp chuyển hồ sơ đề nghị giám định thương tật.

²³ Tính chung 11 tháng năm 2017, trên địa bàn tỉnh có 12.466 trường hợp mắc bệnh cúm, giảm 13,65% so với cùng kỳ năm trước; 350 trường hợp mắc bệnh lỵ Amip, tăng 3,24%; 671 trường hợp mắc bệnh lỵ trực trùng, giảm 14,74%; 375 trường hợp mắc bệnh quai bị, tăng 7,45%; 381 trường hợp mắc bệnh thủy đậu, tăng 16,87%; 1.991 trường hợp mắc bệnh tiêu chảy, giảm 10,52%; 215 trường hợp mắc bệnh viêm gan virus, giảm 19,48%.

ra 05 vụ ngộ độc thực phẩm, làm 84 người bị ngộ độc, có 02 người tử vong; 01 vụ ngộ độc rượu, 01 người bị ngộ độc.

2.3. Giáo dục và Đào tạo

Trong tháng 11, ngành Giáo dục tập trung các hoạt động kỷ niệm 35 năm Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và trao tặng danh hiệu "Nhà giáo ưu tú" lần thứ 14. Nhân dịp này, ngành Giáo dục và Đào tạo đã tặng 02 bộ máy vi tính cho 02 trường vùng khó; công đoàn ngành đã tặng 35 suất quà với tổng giá trị 17,5 triệu đồng cho cá giáo viên có hoàn cảnh khó khăn; Báo Thanh niên cũng đã có 100 phần quà giá trị 100 triệu đồng cho các thầy cô giáo đang giảng dạy tại các địa bàn khó khăn thuộc 2 huyện Hướng Hóa và Đakrông.

Tổ chức khảo sát năng lực giáo viên mầm non năm học 2017-2018 tại 9 huyện, thị xã, thành phố; Kiểm tra công tác dạy học cả ngày và bán trú tại Đông Hà và thị xã Quảng Trị; kiểm tra hoạt động các trung tâm tin học, ngoại ngữ; kiểm tra tình hình công tác tài chính tại các đơn vị trường học; Tổ chức kiểm tra hoạt động xã hội học tập ở các huyện, thành phố, thị xã.

2.4. Hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- UBND tỉnh đã chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền chào mừng năm APEC 2017 và Tuần lễ cấp cao APEC (từ 06/11/2017-12/11/2017, kỷ niệm 100 năm Cách mạng tháng 10 Nga (07-/11/1917-07/11/2017); ngày Di sản văn hóa Việt Nam lần thứ XIII (23/11/2017) Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2017...

- Tổ chức thành công giải Cờ tướng trong khuôn khổ Đại hội TDTT cấp tỉnh năm 2017-2018. Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành Đại hội TDTT cấp huyện kết thúc trong năm 2017. Các lớp năng khiếu, đội tuyển tỉnh và đội tuyển trẻ duy trì tập luyện thường xuyên²⁴; Tiếp tục cử các đoàn tham gia thi đấu các giải trong nước, kết quả đạt 02 HCV, 01 HCB và 05 HCD²⁵;

- Bổ sung hoàn thiện Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức khảo sát, tuyến du lịch qua Cửa khẩu quốc tế La Lay; làm việc và đi khảo sát cùng Đoàn công tác của Công ty Pegasus của Tập đoàn Kingderword tại một số điểm du lịch ở Hướng Hóa; tham gia gian Triển lãm giới thiệu Quảng Trị tại Triển lãm "Việt Nam – Đối tác kinh doanh tin cậy và giàu tiềm năng" trong khuôn khổ APEC CEO Summit 2017 tại Đà Nẵng....

3. Hoạt động tư pháp:

- Trong tháng 11/2017 tỉnh đã kiểm tra, thẩm định và tham gia về mặt pháp lý 9 văn bản, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật 01 văn bản. Tiếp nhận và tư vấn pháp luật 250 vụ việc, chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, nhà ở, hôn nhân - gia đình... Phối hợp khảo sát nhu cầu trợ giúp pháp lý

²⁴ Hiện nay, tổng số VĐV thuộc các đội tuyển tỉnh gồm 92 VĐV.

²⁵ Tham gia thi đấu giải vật vô địch toàn quốc tại tỉnh Thái Nguyên, Vô địch môn Điền kinh tại TP Hồ Chí Minh, các cây vợt xuất sắc toàn quốc – môn cầu Lông, vô địch quốc gia môn Canoing và Rowing. .

tại 02 xã/thị trấn tại huyện Đakrông Thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động 07 đợt tại các xã, thị trấn thuộc huyện Hướng Hóa, Vĩnh Linh và Đakrông.

- Các phòng Công chứng số 1 và số 2 thực hiện 1.833 trường hợp chứng nhận hợp đồng dân sự và các trường hợp khác, tổng lệ phí công chứng thu được 199,989 triệu đồng. Trung tâm dịch vụ Bán đấu giá tài sản đã thực hiện 100 cuộc bán đấu giá tài sản với tổng giá trị tài sản bán được là 40.028.777.000 đồng, tăng thu so với giá khởi điểm 1.436.370.840 đồng, lệ phí thu được 121.211.000 đồng.

4. Thông tin - Truyền thông:

- Tính đến hết tháng 11/2017 trên địa bàn tỉnh có 167 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, bán kính phục vụ bình quân 3,07 km/ 1 điểm phục vụ; số dân được phục vụ là 3.850 người/ 1 điểm phục vụ. Tổng số thuê bao điện thoại đến cuối tháng 10/2017 là 583.140 thuê bao, tăng 4.0378 thuê bao so với tháng trước, đạt mật độ 94 thuê bao/100 dân. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động là 2.050 trạm (810 trạm 2G, 902 trạm 3G, 338 trạm 4G).

- Trong tháng, Đài PT-TH tỉnh đã tổ chức phát sóng nhiều phóng sự ngắn và phỏng vấn về phát thanh; duy trì sản xuất đều đặn các chuyên mục, chuyên đề có chất lượng cao trên sóng truyền hình. Báo Quảng Trị xuất bản 72.000 bản; Tạp chí Cửa Việt xuất bản 1.200 bản. Các bản tin và đặc san xuất bản được 1.510 bản.

5. Khoa học - Công nghệ:

- Trong tháng, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2901/QĐ-UBND ngày 26/10/2017 v/v phê duyệt danh mục dự án hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, ứng dụng tiến bộ KH&CN, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và xác lập quyền sở hữu công nghiệp năm 2017; phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học nông nghiệp đánh giá, nghiệm thu 02 đề án KH&CN cấp tỉnh²⁶. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới, ứng dụng tiến bộ KH&CN, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và xác lập quyền sở hữu công nghiệp năm 2017 cho 03 đơn vị²⁷.

- Đề nghị Cục sở hữu trí tuệ cho phép HTX dịch vụ nông nghiệp Quang Hạ sử dụng tên địa danh “Gio Quang” để xác lập nhãn hiệu tập thể “Gạo Gio Quang” và HTX sản xuất kinh doanh hồ tiêu Vĩnh Linh sử dụng tên địa danh “Vĩnh Linh” để xác lập nhãn hiệu tập thể “Hồ Tiêu Vĩnh Linh”; Hướng dẫn cho 02 tổ chức/cá nhân lập thủ tục đăng ký nhãn hiệu; Cấp 01 giấy phép sử dụng thiết bị x-quang tại Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Quảng Trị; Hướng dẫn 02 đơn vị hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng thiết bị x-quang trong y tế.

²⁶ “Điều tra, đánh giá năng lực sản xuất của các doanh nghiệp chế biến gỗ và đề xuất nhiệm vụ và giải pháp phát triển ngành công nghiệp sản xuất, chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh năm 2025”; “Khảo sát, đánh giá nhu cầu vận chuyển tiêu thụ hàng hóa của các doanh nghiệp (các mặt hàng chủ yếu) và đề xuất giải pháp phát triển dịch vụ Logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”

²⁷ Nhà máy chế biến mù cưa su Cam Lộ - Công ty CP Tổng công ty Thương mại Quảng Trị đạt giải bạc chất lượng Quốc gia; Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền - Quảng Trị đạt giải vàng chất lượng Quốc gia; Hộ sản xuất kinh doanh Phan Văn Kiệm về đăng ký Nhãn hiệu hàng hóa.

- Tổ chức 02 đợt kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng²⁸; 02 đợt kiểm tra về hoạt động duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước và tại UBND các phường, xã, thị trấn năm 2017.

6. Tài nguyên - Môi trường:

- Trong 11 tháng năm 2017, đã xử lý 12 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp, 783 hồ sơ của cá nhân đảm bảo quy trình, thời gian theo quy định. Trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 6 về danh mục các dự án được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất trong năm 2017; các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2018; bổ sung 6 dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2017 cho các huyện Triệu Phong, Hải Lăng, Hướng Hóa và thành phố Đông Hà.

- Tổ chức thẩm định phương án bồi thường giải phóng mặt bằng cho 03 hồ sơ. Giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (06 vụ việc) và hướng dẫn các huyện, thành phố, thị xã trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Thực hiện công tác giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất cho 3.785 trường hợp; cung cấp thông tin và sao lục hồ sơ đất đai cho các tổ chức và hộ gia đình cá nhân 32 lượt. Công tác lưu trữ kết quả đo đạc, hồ sơ cấp giấy chứng nhận và vận hành cơ sở dữ liệu địa chính được thực hiện nề nếp đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện chuyên mục tuyên truyền về bảo vệ tài nguyên và môi trường tháng 11 trên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; đăng tải 02 tin bài trên Tạp chí Môi trường; Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. Tiếp nhận, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho 02 dự án. Phê duyệt ĐTM cho 01 dự án; 01 đề án bảo vệ môi trường chi tiết; trình UBND tỉnh phê duyệt 01 báo cáo ĐTM; xác nhận 01 Kế hoạch bảo vệ môi trường....

7. Công tác đối ngoại:

- Trong tháng 11 năm 2017, tỉnh đã tổ chức đón tiếp 11 đoàn khách quốc tế (54 lượt người) đến thăm và làm việc tại tỉnh, làm thủ tục cho 11 đoàn (30 lượt người) thuộc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đi công tác, học tập ở nước ngoài. Tính từ đầu năm, tỉnh đã tổ chức đón tiếp 139 đoàn khách quốc tế (979 lượt người), làm thủ tục cho 123 đoàn (531 lượt người) thuộc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đi công tác, học tập ở nước ngoài.

- Tổ chức đón tiếp và làm việc với các đoàn ngoại giao, các tổ chức PCPNN và các nhà đầu tư như: đoàn Giám đốc Học viện Mê Kông (Thái Lan); tổ chức Roof of Peace/ROP, tổ chức Project VietNam Foundation/PVNF (Hoa Kỳ), cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID); Tổ chức viện trợ nhân dân Na Uy (NPA); Viện Chuyên đổi môi trường và Xã hội ISET.

- Triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế. Tính đến tháng 11/2017, tỉnh đã vận động được 42 dự án, viện trợ phi dự án mới với tổng giá trị hơn 29 triệu USD.

²⁸ 01 đợt kiểm tra phương tiện đo tại các chợ trên địa bàn tỉnh; 01 đợt kiểm tra nhà nước về đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng dầu tại các cơ sở kinh doanh xăng dầu.

8. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tháng 11/2017, các đơn vị thanh tra trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 05 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch tại 05 đơn vị; Kết thúc và ban hành kết luận 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo đã được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện thường xuyên và nghiêm túc, qua đó đã kịp thời xử lý các ý kiến, kiến nghị của công dân. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ trong tháng với tổng số 31 lượt/44 người/31 vụ việc. Tiếp nhận, xử lý 03 đơn tố cáo của công dân.

9. Quốc phòng, An ninh:

- Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch. Chế độ trực SSCĐ được duy trì nghiêm, phối hợp các lực lượng nắm chắc tình hình để không bị động. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ động ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

- Trong tháng (từ 16/10 đến 15/11), trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông, làm chết 09 người, bị thương 16 người²⁹; Tất cả các vụ tai nạn giao thông trong tháng đều xảy ra trên đường bộ. Tính chung 11 tháng năm 2017, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 196 vụ tai nạn giao thông, làm chết 111 người, bị thương 175 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 5,8% (-12 vụ), số người chết tăng 15,6% (+15 người), số người bị thương giảm 15,7% (-35 người)³⁰.

Trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ cháy tại Thành phố Đông Hà, giá trị thiệt hại ước tính 01 triệu đồng. Tính chung từ đầu năm đến nay có 50 vụ cháy xảy ra, tăng 28,21% (+11 vụ) so với cùng kỳ năm trước, làm 02 người chết và 07 người bị thương. Tổng giá trị thiệt hại 12.457 triệu đồng.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2017:

- Tập trung triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 237/CTHĐ-UBND ngày 20/01/2017 về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, Kết luận số 38-KL/TU ngày 08/12/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2017 và Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh.

- Chuẩn bị triển khai vụ sản xuất Đông Xuân 2017-2018

²⁹ So với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông giảm 43,3% (-13 vụ), số người chết giảm 43,8% (-07 người), số người bị thương giảm 27,3% (-06 người).

³⁰ Trong đó có 195 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 110 người, bị thương 175 người và 01 vụ tai nạn giao thông đường sắt, làm chết 01 người.

- Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đề xuất phương án đảm bảo hàng hóa dự trữ phục vụ bình ổn giá dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018, Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, thăm hỏi đối tượng chính sách.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để thu hút các dự án đầu tư; ưu tiên vận động các nhà đầu tư chiến lược và tiềm năng, thu hút các dự án có tính khả thi và hiệu quả đầu tư cao vào KCN, KKT, đặc biệt là KKT Đông Nam Quảng Trị.

- Hoàn thiện thủ tục và cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị; Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ để triển khai cơ chế cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN thông qua Quỹ phát triển KH&CN tỉnh.

- Lập phương án và kế hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất năm 2018, xây dựng phương án đấu giá đất thuê cho các tổ chức có nhu cầu năm 2018.

- Hoàn thành việc tổng hợp số liệu báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2017 trên địa bàn tỉnh;

- Hoàn thiện tài liệu và phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh tổ chức thành công phiên họp HĐND tỉnh cuối năm.

- Tiếp tục chủ động theo dõi tình hình thiên tai, bão lụt trên địa bàn tỉnh để kịp thời có biện pháp ứng phó. Triển khai, hướng dẫn các địa phương rà soát tình hình thiếu đói trong dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất, để có kế hoạch hỗ trợ cứu đói cho nhân dân./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (2b);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Bộ Tư lệnh QK4;
- T.vụ Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (bc);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- Huyện-thị-thành ủy, UBND các H.thị xã, TP;
- Chánh, PVP, CV;
- Website tỉnh;
- Lưu VT, TH(D).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Lê Nguyên Hồng